

BÁO CÁO

Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai & TKCN năm 2016 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2017

(Tài liệu phục vụ Hội nghị trực tuyến của UBND tỉnh ngày 20/6/2017)

Phần I

TÌNH HÌNH CHUNG CÔNG TÁC PCTT VÀ TKCN NĂM 2016

I. TÓM TẮT DIỄN BIẾN THIÊN TAI NĂM 2016.

Do ảnh hưởng của hiện tượng ElNino hoạt động mạnh và kéo dài khác thường vào thời kỳ đầu năm sau đó chuyển sang hiện tượng LaNina vào những tháng cuối năm nên tình hình khí tượng thủy văn mùa mưa năm 2016 tại các địa phương trên địa bàn Quảng Nam có những diễn biến bất thường về thiên tai. Cụ thể như sau:

1. Về bão: Có 10 cơn bão và 08 ATNĐ hoạt động trên biển Đông, trong đó, cơn bão số 4 đã ảnh hưởng trực tiếp đến các địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, gây ra mưa lớn trên diện rộng. Tổng lượng mưa tại các địa phương phổ biến từ 200-300 mm, có nơi lớn hơn như: Hiệp Đức 340 mm, Trà My 344 mm; gió trên đất liền cấp 6, giật cấp 7, cấp 8; gió trên vùng biển gió cấp 8, giật cấp 9, cấp 10.

2. Về mưa: Tổng lượng mưa năm 2016 phổ biến từ 1.000 - 3.500 mm. Nơi có lượng mưa năm lớn nhất là vùng núi phía Tây Nam tại trạm Khí tượng Trà My (Bắc Trà My) 3.400 mm, nơi có lượng mưa năm thấp nhất là vùng núi phía Tây Bắc tại trạm Khí tượng Hiên (Đông Giang) 1.200 mm.

3. Về lũ: Năm 2016, các sông tỉnh Quảng Nam đã xuất hiện 04 đợt lũ, trong đó có 01 đợt lũ nhỏ, 01 đợt lũ vừa và 02 đợt lũ lớn, cụ thể như sau:

- Đợt lũ 01: Do ảnh hưởng của ATNĐ mạnh lên thành bão, từ 19^h00 ngày 11/9/2016 đến 07^h00 ngày 13/9/2016, các địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có xuất hiện mưa, phổ biến từ 205-344mm đối với vùng núi và từ 263-301mm đối với vùng đồng bằng. Một số nơi có mưa lớn như Trà My 344mm, Hiệp Đức 340mm, Hội An 301mm, Câu Lâu 298mm. Mực nước trên sông Vu Gia tại Ái Nghĩa đạt đỉnh lúc 16^h00 ngày 13/9: 7,26m (trên mức báo động I: 76cm); mực nước trên sông Thu Bồn ở dưới mức báo động I.

- Đợt lũ 02: Do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường kết hợp với đới gió Đông trên cao đã gây ra mưa to đến rất to trên diện rộng. Tổng lượng mưa từ 19^h00 ngày 28/10 đến 17^h00 ngày 04/11/2016 phổ biến từ 144mm đến 725mm, trong đó một số nơi có mưa lớn như Trà My 725mm, Phước Sơn 389mm, Nông

Sơn 348mm, Hội Khách 330mm... Mực nước trên sông Vu Gia tại Ái Nghĩa đạt đỉnh lúc 03^h00 ngày 03/11 là 7,96 m (dưới báo động II: 0,04 m); mực nước trên sông Thu Bồn tại Hội An đạt đỉnh lúc 01^h00 ngày 03/11 là 1,15 m (trên báo động I: 0,15 m).

- Đợt lũ 03: Do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường kết hợp hoàn lưu xa của bão số 9 suy yếu, từ ngày 28/11/2016 đến 08/12/2016 tại các địa phương trên địa đã xảy ra mưa lớn trên diện rộng, với tổng lượng mưa phổ biến từ 150-250mm, một số địa phương có lượng mưa lớn hơn như: Trà My: 942mm, Tiên Phước: 620mm, Hiệp Đức: 537mm... Mực nước trên sông Vu Gia tại Ái Nghĩa đạt đỉnh lúc 19^h00 ngày 03/12 là 8,13 m (trên báo động II: 0,13m); mực nước trên sông Thu Bồn tại Câu Lâu đạt đỉnh lúc 01^h00 ngày 04/12 là 3,36 m (trên báo động II: 0,36m).

- Đợt lũ 04: Do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường, từ ngày 11/12/2016 đến ngày 18/12/2016 đã xảy ra mưa lớn trên diện rộng, trải đều các địa phương trên địa bàn tỉnh, với tổng lượng mưa phổ biến từ 300 - 500 mm, một số địa phương có lượng mưa lớn như Hiệp Đức: 858 mm, Trà My: 785 mm, Tiên Phước: 740 mm, Nông Sơn: 670 mm... Mực nước trên sông Vu Gia tại Ái Nghĩa đạt đỉnh lúc 01^h00 ngày 16/12 là 9,44 m (trên báo động III: 0,44 m); mực nước trên sông Thu Bồn tại Câu Lâu đạt đỉnh lúc 07^h00 ngày 16/12 là 4,3 m (trên báo động III: 0,3 m).

4. Về không khí lạnh: Từ tháng 9 đến giữa tháng 10/2016 không khí lạnh chưa ảnh hưởng đến các địa phương Quảng Nam. Từ cuối tháng 10 đến đầu tháng 11 và đặc biệt từ cuối tháng 12 đến giữa tháng 12/2016, không khí lạnh tăng cường liên tục kết hợp với gió Đông đã gây ra mưa lớn diện rộng kéo dài nhiều ngày, gió Đông Bắc trong đất liền cấp 3, cấp 4, ven biển cấp 5; vùng biển có gió Đông Bắc mạnh cấp 6, giật cấp 7, cấp 8.

5. Về nắng nóng: Năm 2016, nắng nóng xuất hiện sớm hơn TBNN khoảng 10 ngày, cường độ khá gay gắt, cá biệt nắng nóng có thời kỳ gay gắt hơn cùng thời kỳ năm ngoái, trong đó có 01 đợt nắng nóng gay gắt và kéo dài nhất từ ngày 10 - 17/4, với nhiệt độ cao nhất ở đồng bằng 39⁰C (đồng bằng phía Bắc trên 39⁰C) và ở vùng núi nhiệt độ cao nhất 38.3⁰C, độ ẩm thấp nhất xuống 46%.

6. Về dông, mưa đá, lốc, rét hại: Năm 2016, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 08 đợt, tập trung trên địa bàn các huyện: Tây Giang, Bắc Trà My, Đại Lộc, Nông Sơn, Phú Ninh, Phước Sơn gây thiệt hại đáng kể về người, đời sống và sản xuất của nhân dân.

7. Về động đất: Theo thông tin từ Viện vật lý địa cầu, năm 2016, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 09 đợt động đất (huyện Bắc Trà My: 05 đợt, huyện Nam Trà My: 01 đợt, huyện Phước Sơn: 02 đợt, huyện Tây Giang: 01 đợt), trong đó có 01 trận động đất lớn nhất có cường độ 3,7 độ richte xảy ra vào ngày 31/01/2016 trên địa bàn huyện Bắc Trà My.

II. CÔNG TÁC PCTT VÀ TKCN NĂM 2016

1. Công tác chuẩn bị trước thiên tai:

Để chủ động ứng phó với thiên tai, đảm bảo an toàn về người, tài sản nhân dân và Nhà nước, trước mùa mưa năm 2016, UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện với các nội dung chủ yếu như sau:

- UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 22/4/2016 về việc tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn hồ chứa nước trong mùa mưa bão năm 2016; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 17/5/2016 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2016; Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Nam. Đồng thời, Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-BCHPCTT&TKCN ngày 12/5/2016 về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh Quảng Nam.

- UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác PCTT và TKCN năm 2015, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ năm 2016 vào ngày 17/5/2016.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 về kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện ứng phó với sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, trong đó giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là cơ quan thường trực.

- UBND tỉnh đã ban hành Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro tại Quyết định số 3600/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 và Quy chế về công tác trực ban phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 17/10/2016.

- Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh đã tổ chức đoàn đi kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai & TKCN năm 2016 tại các địa phương, đơn vị như: huyện Đại Lộc, Duy Xuyên, Quế Sơn, Tiên Phước, Núi Thành, thị xã Điện Bàn, thành phố Hội An, Công ty TNHH một thành viên KTTL Quảng Nam, Công ty Cổ phần thủy điện A Vương, Công ty Thủy điện Sông 2 và Công ty cổ phần thủy điện Đak Mi.

- UBND các huyện, thành phố, đơn vị có liên quan đã tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác PCTT và TKCN năm 2015, triển khai nhiệm vụ cụ thể năm 2016; chỉ đạo các địa phương thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sơ tán dân ứng phó với bão mạnh, siêu bão, di dời dân cụ thể ở những nơi xung yếu có nguy cơ bị ảnh hưởng của thiên tai. Theo đó, tùy mức độ ảnh hưởng của bão lũ số lượng sơ tán dân sẽ khác nhau, nếu gặp bão lớn từ cấp 11 trở lên có thể phải sơ tán lên trên 170.000 dân, tập trung ở vùng ven biển và trũng thấp.

- Các Sở, ban, ngành đã phối hợp với các địa phương tổ chức đi kiểm tra tình hình an toàn, công tác phòng, chống lụt, bão của một số hồ chứa thủy điện, thủy lợi trọng yếu trên địa bàn tỉnh trước mùa mưa lũ; tổ chức dự trữ nhiều mặt hàng thực phẩm và nhu yếu phẩm ở những nơi dễ bị chia cắt, cô lập trong mùa mưa lũ, bao gồm: 178.522 thùng mì tôm, 14.743 thùng lương khô, 44.379 tấn gạo, 135.407 thùng nước uống đóng chai, 1.466.255 lít xăng, 1.298.900 lít dầu

diezel, 546.435 lít dầu hỏa, và nhiều mặt hàng thiết yếu khác. Tổng giá trị hàng hóa dự trữ khoảng 49,91 tỷ đồng. Ngoài ra, các địa phương còn vận động nhân dân tự dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, đảm bảo giải quyết trong khoảng 10 ngày, trong đó huyện Tây Giang đã duy trì tốt “kho thóc tình thương” do dân tự đóng góp và tự quản.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị vũ trang trên địa bàn xây dựng kế hoạch hiệp đồng cụ thể (hiệp đồng với 12 đơn vị); duy trì thường xuyên lực lượng, phương tiện để sẵn sàng cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai với khoảng 2.545 người (bộ đội thường trực: 783 người; dự bị động viên: 1.058 người; dân quân tự vệ: 704 người).

- Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh thường xuyên duy trì tốt công tác thường trực lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia xử lý khi có tình huống. Hiệp đồng chặt chẽ với Vùng 3 Hải quân, Vùng 2 Cảnh sát biển, Trung tâm phối hợp TKCN hàng hải khu vực II, Đài thông tin duyên hải Đà Nẵng, Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung và các đơn vị vũ trang trên địa bàn trong công tác PCTT & TKCN.

2. Công tác chỉ đạo ứng phó thiên tai.

Trong các đợt mưa lũ, UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Quảng Nam đã kịp thời chỉ đạo các biện pháp ứng phó khắc phục thiên tai như sau:

- Chỉ đạo Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tổ chức trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, lũ trên lưu vực các hồ chứa thủy điện Sông Tranh 2, A Vương, Sông Bung 4 và Đak Mi 4; tính toán, tham mưu vận hành điều tiết lũ và thực hiện thông báo kịp thời tình hình điều tiết lũ đến các địa phương vùng hạ du và các cơ quan có liên quan.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đã ban hành 09 Công điện, 25 Công văn, đề nghị các sở, ngành, đơn vị, địa phương triển khai phòng, tránh, ứng phó với thiên tai và 20 lệnh vận hành, điều tiết các hồ thủy điện theo Quy trình 1537.

- Chỉ đạo Bộ đội Biên phòng tỉnh theo dõi chặt chẽ tình hình hoạt động của tàu thuyền ở ngoài khơi, duy trì thường xuyên thông tin liên lạc với các chủ phương tiện đánh bắt cá ngoài khơi, nhất là khi có thông tin thời tiết xấu trên biển. Hầu hết những trường hợp tàu, thuyền bị sự cố trên biển được Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh theo dõi chặt chẽ và tổ chức ứng cứu kịp thời.

- Các thành viên UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh trực tiếp kiểm tra, theo dõi, chỉ đạo ở các địa bàn xung yếu, đặc biệt là tập trung vào công tác sơ tán dân; huy động cả hệ thống chính trị để đối phó mưa, lũ với tinh thần khẩn trương, kiên quyết, kịp thời, đảm bảo an toàn tính mạng cho nhân dân.

3. Công tác chỉ đạo khắc phục hậu quả thiên tai:

Sau thiên tai, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai nhiều biện pháp khắc phục hậu quả; đồng thời cử thành viên UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đi kiểm tra tình hình, chỉ đạo và kịp thời hỗ trợ nhân lực, kinh phí, giống sản xuất giúp đỡ các địa phương, đơn vị khắc phục

nhANH HẬU QUẢ THIỆT HẠI, SỚM ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG VÀ SẢN XUẤT CHO NHÂN DÂN VÙNG BỊ THIÊN TAI.

- Về dân sinh: Tổ chức đưa nhân dân tại các điểm sơ tán về nhà an toàn; kịp thời tổ chức thăm viếng, hỗ trợ cho các gia đình có người bị chết, bị thương và nhà ở bị hư hỏng; huy động lực lượng tại chỗ phối hợp với lực lượng vũ trang giúp nhân dân khắc phục sửa chữa lại các nhà bị hư hỏng, dọn dẹp vệ sinh trường học, trạm xá, xử lý vệ sinh môi trường nhằm sớm ổn định đời sống và sản xuất.

- Về nông nghiệp: Các địa phương đã tổ chức thực hiện khôi phục đồng ruộng bị bồi lấp; phân bổ giống của Trung ương hỗ trợ đến các địa phương.

- Về thủy lợi: Các địa phương đơn vị quản lý công trình thủy lợi đã tổ chức thực hiện nạo vét kênh mương, bể hút các trạm bơm; đào đắp sạt lở, bồi lấp kênh mương và sửa chữa các công trình thủy lợi bị hư hỏng để chuẩn bị phục vụ sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2016-2017;

- Về giao thông: Các địa phương tập trung lực lượng, phương tiện khẩn trương khắc phục ngay các tuyến đường bị sạt lở, bồi lấp, đảm bảo thông xe và đi lại an toàn.

- Về điện: Khẩn trương khắc phục các hư hỏng về hệ thống điện, đấu nối điện kịp thời phục vụ sản xuất và sinh hoạt.

Tổng kinh phí hỗ trợ khắc phục thiên tai UBND tỉnh đã phân bổ cho các địa phương, đơn vị là: 45,494 Tỷ đồng.

Hiện nay, Sở Tài chính đang tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xem xét, phân bổ tiếp số tiền 55 tỷ đồng từ nguồn trung ương bổ sung khắc phục thiệt hại do mưa lũ từ ngày 30/10 đến ngày 09/11/2016 và thiệt hại do mưa lũ từ ngày 28/11 đến ngày 18/12/2016.

4. Công tác tìm kiếm cứu nạn trên sông và đất liền:

a. Tổ chức tập huấn, huấn luyện:

- Năm 2016, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai tại xã Bình Giang, huyện Thăng Bình; qua diễn tập đã kịp thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ huy ứng phó khi có thiên tai xảy ra và công tác phối hợp giữa các lực lượng khi triển khai hoạt động phòng, chống thiên tai.

- Phối hợp cùng với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia diễn tập ứng phó với sự cố tràn dầu tại Công ty ô tô Trường Hải, qua đó nắm được quy trình xử lý sự cố tràn dầu trên sông, trên biển góp phần bảo vệ môi trường.

b. Kết quả giúp dân khắc phục hậu quả thiên tai:

- Trong 02 đợt lũ từ ngày 30/10 đến ngày 04/11/2016 và từ ngày 28/11 đến ngày 18/12/2016: Lực lượng bộ đội thường trực và dân quân đã tham gia giúp nhân dân khắc phục hậu quả do lũ lụt gây ra với khoảng 300 đồng chí/1000 ngày công tại các địa phương như thành phố Hội An, huyện Duy Xuyên, Nam Trà My, Bắc Trà My. Hiệp đồng với Sư đoàn 315, Lữ đoàn Tăng thiết giáp 574

sử dụng lực lượng giúp nhân dân huyện Thăng Bình, Quế Sơn nạo vét kênh mương nội đồng, tu sửa đường giao thông nông thôn với 1000 lượt cán bộ, chiến sỹ/5000 ngày công.

- Đặc biệt, trong năm 2016, lực lượng bộ đội thường trực và dân quân đã tham gia tìm kiếm cứu nạn sự cố vỡ đường ống dẫn dòng thủy điện Sông Bung 2 xảy ra vào ngày 13/9/2016 tại huyện Nam Giang với khoảng 280 đồng chí/1.100 ngày công.

5. Công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển và hải đảo:

Năm 2016, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 33 vụ tai nạn, cháy 03 vụ làm 06 người chết, (04 người đột tử, 02 người đuối nước); 02 người mất tích (01 người ngã xuống biển, 01 người bị lật thúng); 10 người bị thương; cháy 02 tàu, 01 ca nô; chìm 02 tàu. Ước thiệt hại khoảng hơn 20 tỷ đồng.

- Bộ Chỉ huy BĐBP đã điều động 08 lượt tàu cứu nạn 08 vụ/06 tàu/186 người (chiếm 23,5% số vụ).

- Phối hợp với Trung tâm phối hợp TKCN hàng hải khu vực II hỗ trợ và cứu nạn 14 vụ/14 phương tiện/25 lao động (chiếm 41,2% số vụ).

- Phối hợp với Bộ Tư lệnh vùng IV Hải quân hỗ trợ và cứu nạn 02 vụ/02 lao động (chiếm 5,8% số vụ).

- Ngư dân phối hợp cứu nạn 10 vụ/04 phương tiện/58 lao động, trong đó cứu nạn 06 vụ/ 06 lao động; cứu hộ 04 vụ/04 phương tiện/52 lao động (chiếm 29,5% số vụ).

- Ngoài ra, Bộ Chỉ huy BĐBP đã đề nghị Bộ Tư lệnh đề nghị Bộ Ngoại giao can thiệp để hỗ trợ cho 16 tàu/703 lao động trú gió tại bãi cạn Scarborough, đảo Bông Bay.

6. Công tác thực thi các văn bản quy phạm pháp luật về PCTT:

a. Xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai và Phương án ứng phó với thiên tai theo từng cấp độ:

Thực hiện Điều 15, Điều 22 của Luật phòng, chống thiên tai, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2589/UBND-KTN ngày 17/6/2015 về việc xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai và Phương án ứng phó với thiên tai trên địa bàn tỉnh ; Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh đã ban hành Công văn số 112/BCH ngày 26/10/2015 và Công văn số 02/BCHPCTT&TKCN ngày 11/01/2016 về việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc gửi đến các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Kết quả thực hiện như sau :

- Đối với cấp tỉnh:

+ Phương án ứng phó với thiên tai theo từng cấp độ rủi ro: Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 3600/QĐ-UBND ngày 17/10/2016.

+ Kế hoạch Phòng, chống thiên tai: Hiện nay đang tổng hợp các kế hoạch phòng, chống thiên tai của địa phương để xây dựng kế hoạch chung của toàn tỉnh (các huyện, thị xã, thành phố chưa báo cáo);

- Đối với các cấp ở địa phương:

+ Phương án ứng phó với thiên tai theo từng cấp độ rủi ro: Có 15/18 huyện, thị xã, thành phố lập và báo cáo về Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh (huyện Nông Sơn, Quế Sơn và Núi Thành chưa báo cáo).

+ Kế hoạch Phòng, chống thiên tai: Có 05/18 huyện, thị xã, thành phố lập và báo cáo về Ban chỉ huy PCTT & TKCN (Điện Bàn, Quế Sơn, Nam Giang, Đông Giang, Bắc Trà My). Tuy nhiên, nội dung kế hoạch chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 15 Luật Phòng, chống thiên tai.

b. Hoạt động Quỹ phòng, chống thiên tai:

- Năm 2016, UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2016 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 với kế hoạch thu Quỹ là 12.441.338.000 đồng. Đến cuối tháng 12/2016, tổng số tiền thu Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam là **5.107.000.000** đồng.

- Năm 2016, Quỹ đã chuyển cho các huyện 4,0 tỷ đồng để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai theo Quyết định số 4664/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh để thực hiện chi hỗ trợ cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai.

c. Công tác tổ chức trực ban theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai tại Công văn số 137/TWPCTT ngày 29/9/2015:

Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế về công tác trực ban theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai tại Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 ; theo đó, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh đã tổ chức trực ban nghiêm túc theo đúng quy định. Trong thời gian từ 01/01 đến hết ngày 04/5 tổ chức trực 12/24 giờ, bắt đầu từ 07 giờ sáng đến 21 giờ cùng ngày. Từ ngày 05/5 đến hết ngày 31/12 trực ban theo chế độ 24/24 giờ từ 07 giờ sáng đến khi kết thúc buổi giao ban của ngày hôm sau.

7. Công tác chỉ đạo , điều hành về vận hành, điều tiết các công trình hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn theo Quyết định số 1537/QĐ-TTg ngày 07/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ:

Trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có 06 nhà máy thủy điện: A Vương, Đăk Mi 4, Sông Tranh 2, Sông Bung 4, Sông Bung 4A và Sông Bung 5 thực hiện vận hành theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn theo Quyết định số 1537/QĐ-TTg ngày 07/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Kết quả thực hiện trong năm 2016 như sau:

a. Trong mùa cạn:

Nhằm đảm bảo hài hòa giữa lợi ích phát điện và nhu cầu sử dụng nước ở hạ du hệ thống sông Vu Gia - Thu Bồn phục vụ cấp cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp trong năm 2016; từ đầu vụ Đông Xuân 2015-2016, Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Nam đã phối hợp các chủ đập thủy điện xây dựng kế hoạch sử

dụng nước và điều tiết các hồ thủy điện phục vụ sản xuất nông nghiệp vùng hạ du sông Vu Gia-Thu Bồn năm 2016 và hằng tháng tùy thuộc vào điều kiện thời tiết và tình hình nguồn nước tại các hồ chứa thủy điện có sự linh hoạt điều chỉnh phù hợp.

Qua theo dõi công tác vận hành, điều tiết các hồ chứa thủy điện trong mùa cạn nhận thấy tình hình nguồn nước trên sông Vu Gia và Thu Bồn dao động ổn định, cơ bản đảm bảo cấp cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp năm 2016, không để xảy ra tình trạng hạn hán do thiếu nước.

b. Trong mùa lũ:

Tình hình thời tiết mùa mưa lũ 2016 diễn biến phức tạp, mưa lớn xảy ra trên diện rộng và kéo dài nhiều ngày (từ ngày 30/10 đến ngày 17/12/2016) đã gây không ít khó khăn trong công tác vận hành, điều tiết các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh. Được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai, UBND tỉnh Quảng Nam cùng với sự nỗ lực, tập trung của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Nam nhìn chung công tác vận hành, điều tiết các hồ chứa thủy điện trong mùa mưa lũ năm 2016 đã góp phần giảm lũ và chậm lũ cho hạ du.

(Nội dung này đã được UBND tỉnh tổ chức cuộc họp ngày 13/02/2017 nhằm rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành về vận hành, điều tiết các hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn theo Quyết định số 1537/QĐ-TTg ngày 07/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ)

III. THỐNG KÊ THIẾT HẠI

Năm 2016, tỉnh Quảng Nam do chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai như: Bão số 4, các đợt không khí lạnh tăng cường kết hợp với đới gió Đông trên cao đã gây 04 đợt mưa lũ làm thiệt hại lớn về dân sinh, sản xuất nông nghiệp, cơ sở hạ tầng, giao thông..., cụ thể như sau:

1. Về người:

- 08 người chết;
- 33 người bị thương.

2. Về nhà ở:

- Nhà bị thiệt hại trên 70%: 18 cái;
- Nhà bị thiệt từ 50%-70%: 12 cái;
- Nhà bị thiệt từ 30%-50%: 65 cái;
- Nhà bị thiệt dưới 30%: 176 cái.

3. Về giáo dục: Có 09 phòng học bị hư hỏng.

4. Về nông, lâm nghiệp:

- Diện tích gieo cấy lúa bị thiệt hại: 1.333 ha;
- Diện tích hoa màu, rau màu bị thiệt hại: 4.018 ha;
- Diện tích cây trồng lâu năm bị thiệt hại: 130 ha;
- Diện tích cây ăn quả tập trung bị thiệt hại: 47 ha;

- Hạt giống bị hư hỏng: 30 tấn;
- Diện tích đất sản xuất bị xói lở, vùi lấp: 290 ha.

5. Về chăn nuôi:

- Gia súc bị chết: 266 con;
- Gia cầm bị chết: 6.891 con.

6. Về thủy lợi:

- Khối lượng đất kênh, mương bị sạt lở, hư hỏng: 81.000 m³;
- Đập bị sạt lở, hư hỏng: 07 cái;
- Cổng bị hư hỏng: 39 cái;
- Trạm bơm bị hư hỏng: 03 cái;
- 310 m bờ sông bị sạt lở.

7. Về giao thông:

- Quốc lộ:
- + Khối lượng đất bị sạt lở, bồi lấp: 325.000 m³;
- + Cầu, cống bị hư hỏng: 21 cái.
- Giao thông địa phương:
- + Khối lượng đất bị sạt lở, bồi lấp: 200.000 m³;
- + Cầu, cống bị hư hỏng: 72 cái.

8. Về thủy sản:

- Diện tích nuôi cá bị thiệt hại: 131 ha;
- Diện tích nuôi tôm bị thiệt hại: 336 ha;
- Lồng, bè bị trôi, hư hại: 188 lồng.

9. Về công nghiệp:

- Cột điện bị gãy, đổ: 51 cái;
- Dây điện bị đứt: 12.000 m;
- Trạm biến thế bị hư hỏng: 07 trạm.

*** Ước tính tổng thiệt hại khoảng 556 tỷ đồng.**

(Chi tiết thiệt hại có Phụ lục đính kèm)

IV. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC PCTT & TKCN.

1. Một số tồn tại:

Nhìn chung, công tác PCTT & TKCN trên địa bàn tỉnh trong những năm qua đã thực hiện khá tốt, hạn chế đáng kể các thiệt hại do thiên tai gây ra. Tuy nhiên, vẫn còn một số vấn đề tồn tại sau:

a. Công tác Phòng chống thiên tai.

- Lực lượng cán bộ chuyên trách phòng, chống thiên tai ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã chưa đảm bảo. Công tác trực ban của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện, xã không thường xuyên (nhất là vào thứ Bảy, Chủ nhật) nên

các Công điện, bản tin, thông tin, văn bản chỉ đạo của tỉnh đôi lúc chưa được xử lý kịp thời.

- Công tác dự báo, cảnh báo tình hình thiên tai còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc chỉ đạo ứng phó tại địa phương... Đặc biệt là công tác dự báo, cảnh báo lũ tại các hồ chứa thủy điện còn chưa kịp thời, ảnh hưởng đến việc tính toán, vận hành điều tiết lũ theo quy trình liên hồ chứa.

- Công tác xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập thủy điện:

Vùng hạ du hệ thống sông Vu Gia – Thu Bồn đều chịu ảnh hưởng chính của 04 hồ chứa thủy điện Sông Tranh 2, A Vương, Sông Bung 4 và Đăk Mi 4 nên việc quy định mỗi chủ đập xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du là chưa phù hợp với tình hình ngập lụt ở vùng hạ du sông Vu Gia – Thu Bồn mà cần phải xây dựng bản đồ ngập lụt trong điều kiện các hồ chứa thủy điện cùng tham gia vận hành điều tiết lũ theo nhiều kịch bản khác nhau.

b. Công tác tìm kiếm cứu nạn.

- Việc quản lý tàu thuyền và phương tiện vận tải hoạt động trên biển như khai báo ngư trường, bố trí sắp xếp nơi neo đậu còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng.

- Về phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn:

+ Đối với trên biển: Tàu cứu hộ, cứu nạn mới chỉ đáp ứng được trong điều kiện sóng, gió cấp 5 trở xuống. Trong khi đó, các cửa sông thoát lũ thường xuyên bị bồi lắng gây khó khăn đến việc ra vào của tàu.

+ Trong nội địa: Khi xảy ra mưa bão, ngập lụt trên diện rộng (18 huyện, thị xã, thành phố), số lượng phương tiện cứu hộ, cứu nạn còn thiếu hoặc có nhưng không sử dụng được; tính cơ động bị hạn chế do: tốc độ dòng chảy lớn, bị ngăn cách bởi hệ thống các công trình qua sông...

2. Bài học kinh nghiệm:

Qua theo dõi, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn Quảng Nam, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

- Nâng cao công tác dự báo: Đối với thiên tai bão, lũ, công tác dự báo giữ vai trò hết sức quan trọng. Dự báo càng chính xác, kịp thời thì công tác triển khai các biện pháp phòng, tránh, ứng phó đạt hiệu quả càng cao. Ngoài các thông tin do ngành khí tượng thủy văn thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, việc tham khảo dự báo thiên tai trên mạng internet sẽ giúp cho UBND, Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp chủ động sớm đưa ra các chỉ đạo công tác ứng phó phù hợp, hạn chế thiệt hại về người và tài sản của nhà nước, nhân dân trên địa bàn.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác PCTT & TKCN: Hiệu quả phòng, tránh giảm nhẹ thiên tai chỉ đạt hiệu quả cao khi có sự tham gia tích cực của cộng đồng. Các cấp ủy Đảng, chính quyền cần thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác phòng tránh thiên tai ở cộng đồng, với nhiều đối tượng khác nhau; người dân phải là chủ thể chủ động ứng xử với các tình huống

do thiên tai gây ra, tránh việc ỷ lại trông chờ vào cấp trên, trong đó lấy địa bàn thôn, xóm làm cơ sở, lực lượng chính quy chỉ mang tính hỗ trợ khi thiên tai xảy ra ở phạm vi rộng, mức độ lớn; có như vậy công tác phòng, tránh giảm nhẹ thiên tai mới đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ: Việc quán triệt phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ) theo tinh thần chỉ đạo của TW phải được xuyên suốt trong công tác chỉ huy, chỉ đạo phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai ở các cấp chính quyền; phương châm này cần phải được quán triệt, vận dụng thực hiện trong từng hộ gia đình, hiệu quả công tác phòng tránh thiên tai sẽ đạt ở mức cao.

Phần II

NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2017

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI & TKCN TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN NAY

1. Tình hình thiên tai:

a. Tình hình chung:

Các tháng đầu năm 2017, thời tiết thủy văn tại các địa phương trên địa bàn tỉnh có những đặc điểm sau: nền nhiệt độ cao, mưa nhiều, dòng chảy các sông ở mức xấp xỉ hoặc cao hơn giá trị TBNN. Tháng 5/2017, dông sét xảy ra với tần suất cao ở các địa phương miền núi.

b. Thời tiết nguy hiểm:

- Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ): Từ tháng 01 đến nay, trên biển Đông có 01 cơn bão, 01 ATNĐ, 02 Vùng áp thấp hoạt động tuy nhiên không ảnh hưởng đến tỉnh Quảng Nam.

- Không khí lạnh: Từ đầu năm đến nay, các địa phương trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng 6 đợt KKL (tập trung vào các tháng 1 và 2).

- Mưa: Lượng mưa từ tháng 1 - 5 năm 2017 tại các địa phương trên địa bàn tỉnh cao hơn giá trị TBNN từ 120 - 230%. Trong thời kỳ cuối tháng 5/2017, các địa phương vùng núi phía Tây Nam tỉnh đã có mưa rào mạnh, thời gian khá liên tục, bổ sung nguồn nước cho sản xuất và sinh hoạt.

- Về dông, sét: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 03 đợt dông, sét xảy ra trên địa bàn các huyện Đại Lộc, Tiên Phước, Phú Ninh làm 03 người chết.

c. Tình hình thủy văn:

- Tháng 01 năm 2017, dòng chảy các sông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có biến đổi chậm, thời kỳ cuối tháng đã được bổ sung thêm một ít. Mực nước trung bình tháng trên các sông ở mức cao hơn giá trị TBNN cùng kỳ từ 0.15m đến 1.80m.

- Tháng 02 năm 2017, dòng chảy các sông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có biến đổi chậm và hạ thấp dần. Mực nước trung bình tháng trên các sông ở mức thấp hơn tháng trước nhưng vẫn cao hơn giá trị TBNN cùng kỳ từ 0.14m đến 1.86m.

- Tháng 3 năm 2017, dòng chảy các sông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam biến đổi chậm và hạ thấp dần. Mực nước trung bình tháng trên các sông ở mức thấp hơn tháng trước nhưng vẫn cao hơn giá trị TBNN cùng kỳ từ 0.10m đến 1.16m, riêng trạm Thủy văn Giao Thủy thấp hơn TBNN 0.38m.

- Tháng 4 năm 2017, dòng chảy các sông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam biến đổi chậm và hạ thấp dần. Mực nước trung bình tháng trên các sông ở mức thấp hơn tháng trước nhưng vẫn cao hơn giá trị TBNN cùng kỳ từ 0.06m đến 1.16m, riêng trạm Thủy văn Giao Thủy thấp hơn TBNN 0.34m.

- Tháng 5 năm 2017, dòng chảy các sông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có dao động nhỏ vào thời kỳ cuối tháng. Mực nước trung bình tháng trên các sông ở mức xấp xỉ tháng trước nhưng vẫn cao hơn giá trị TBNN cùng kỳ từ 0.05m đến 1.36m, riêng trạm Thủy văn Giao Thủy thấp hơn TBNN 0.31m.

2. Tình hình công tác tìm kiếm cứu nạn:

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 19 vụ tai nạn. Trong đó:

- Tàu hỏng máy: 04 vụ/ 04 phương tiện/ 28 lao động;
- Tai nạn, đau ốm trên biển: 09 vụ/06 người (05 người chết);
- Tàu mắc cạn, tông va, chìm: 06 vụ/06 phương tiện (01 tàu bị tông chìm, 02 tàu chìm, 01 tàu mắc cạn, 02 ghe chìm).

II. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2017

Tình hình chung: Năm 2017, thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam tiếp tục có những diễn biến phức tạp khó lường. Một số nhận định sơ bộ thiên tai bão, lũ 2017 tại Quảng Nam như sau:

1. Nhận định tình hình thời tiết:

a. Nhận định về ENSO

Hiện nay, trạng thái ENSO đang ở pha trung tính và có dấu hiệu nghiêng về pha nóng trong các tháng cuối năm 2017.

b. Hoạt động của bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

Năm 2017, nhiều khả năng số lượng bão và ATNĐ trên biển Đông ở mức xấp xỉ nhiều hơn giá trị TBNN (khoảng từ 12 - 14 cơn bão và ATNĐ). Cần đề phòng các cơn bão, ATNĐ có đường đi phức tạp và có thời gian hoạt động khác thường so với quy luật nhiều năm.

Từ tháng 9 đến tháng 12/2017, các địa phương trên địa bàn tỉnh có khả năng chịu ảnh hưởng từ 1 - 2 cơn bão hoặc ATNĐ.

c. Hoạt động không khí lạnh

Số lượng các đợt không khí lạnh trong mùa mưa lũ năm 2017 có khả năng xấp xỉ TBNN (khoảng từ 4 - 5 đợt KKL); tập trung vào tháng 11, 12.

d. Hoạt động của dông sét, lốc, mưa đá

Tháng 9 năm 2017, các hiện tượng dông, sét, tố lốc, mưa đá vẫn còn khả năng xảy ra tại các địa phương trong tỉnh, đặc biệt các địa phương miền núi.

e. Nhận định mưa

Xu thế mưa trong mùa mưa lũ 2017 tại các địa phương Quảng Nam có khả năng như sau:

Tháng 9, tháng 12 năm 2017, các địa phương có lượng mưa phổ biến xấp xỉ cao hơn giá trị TBNN.

Tháng 10, 11 năm 2017, các địa phương có lượng mưa phổ biến xấp xỉ dưới giá trị TBNN.

(Giá trị lượng mưa TBNN thời kỳ 1980 - 2009: tháng 9 khoảng 350mm; tháng 10 khoảng 700mm; tháng 11 khoảng 600mm và tháng 12 khoảng 250mm,).

Các hệ thống gây mưa lớn, như: hoàn lưu bão hoặc ATNĐ, không khí lạnh, hội tụ nhiệt đới, đới gió đông; đặc biệt là sự kết hợp của các hệ thống này có khả năng gây ra từ 4 - 6 đợt mưa to diện rộng.

g. Nhận định nhiệt độ

Xu thế nhiệt độ trong mùa mưa lũ năm 2017 tại các địa phương Quảng Nam có khả năng như sau:

Các tháng 11, 12 ở mức xấp xỉ trên hơn giá trị TBNN ; các tháng 9, 10 ở mức xấp xỉ giá trị TBNN.

(Giá trị nhiệt độ TBNN thời kỳ 1980 - 2009: tháng 9 từ 25.8 - 27.1 độ C; tháng 10: từ 24.4 - 25.6 độ C; tháng 11: từ 22.6 - 22.9 độ C; tháng 12: từ 20.6 - 21.8 độ C)

2. Nhận định tình hình thủy văn:

Mùa lũ năm 2017, trên các sông Quảng Nam khả năng lũ xuất hiện đầu tiên vào thời kỳ cuối tháng 9 và đợt lũ cuối kết thúc vào thời kỳ giữa tháng 12; số lượng lũ ở mức ít hơn TBNN và khả năng có 2 - 4 đợt lũ, đỉnh lũ lớn nhất thấp hơn năm 2016 và ở mức xấp xỉ báo động III. Các đợt lũ tập trung vào tháng 10, tháng 11, cần đề phòng lũ quét, lũ lớn cục bộ ở khu vực miền núi.

Nhiều khả năng, El Niño yếu sẽ ảnh hưởng trở lại vào các tháng nửa cuối năm 2017, vì vậy mùa bão lũ 2017 tại các địa phương Quảng Nam tiếp tục có diễn biến khó lường. Để chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai bão, lũ, gây ra đề nghị các cấp, các ngành theo dõi chặt chẽ các thông tin thời tiết thủy văn.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2017

Trước tình hình diễn biến của thời tiết ngày càng phức tạp, khó lường, đề sẵn sàng chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản và các hoạt động kinh tế xã hội; Đề nghị Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN các cấp tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm chính sau:

1. Tăng cường, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN cấp tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các Sở, ban, ngành và các địa phương để đảm bảo việc sẵn sàng công tác chỉ đạo, chỉ huy từ phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra đối với các lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Nâng cao năng lực, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho lực lượng tham mưu chỉ đạo, hỗ trợ ra quyết định cho Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các cấp đảm bảo tính chuyên nghiệp, luôn sẵn sàng tham mưu kịp thời với các tình huống thiên tai có thể xảy ra để ứng phó với thiên tai một cách hiệu quả nhất.

3. Đẩy mạnh việc đào tạo nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn cho cộng đồng; trong đó tăng cường công tác diễn tập; củng cố, duy trì lực lượng thường trực tìm kiếm cứu nạn; từng bước bổ sung phương tiện cứu nạn, cứu hộ ở các địa phương, đơn vị, sẵn sàng cơ động ứng cứu, xử lý kịp thời các tình huống

4. Rà soát hệ thống truyền tin, thông tin liên lạc phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai, thông tin kịp thời đến các địa phương, người dân trong vùng thiên tai về diễn biến thiên tai, giải pháp ứng phó; đặc biệt đối với khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

5. Tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng và giải pháp đảm bảo an toàn các công trình phòng, chống thiên tai; nhất là hệ thống cảnh báo, dự báo tại các hồ chứa, các khu vực bờ biển, bờ sông bị sạt lở và nguồn lực đầu tư để kiến nghị Chính phủ hỗ trợ kinh phí thực hiện.

6. Tổ chức thực hiện xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai; rà soát, điều chỉnh Phương án ứng phó với cấp độ rủi ro thiên tai năm 2016 và tham mưu lồng ghép hoạt động phòng, chống thiên tai trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

7. Tổ chức thu Quỹ Phòng, chống thiên tai và xây dựng Kế hoạch sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai để hỗ trợ thực hiện các hoạt động phòng ngừa: Phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật; thực hiện kế hoạch nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; lập kế hoạch, phương án và diễn tập phòng, chống thiên tai cấp xã, phường, thị trấn.

8. Tăng cường công tác kiểm định, thanh tra, kiểm tra chặt chẽ an toàn hàng hải đối với các phương tiện nghề cá trên biển, các phương tiện giao thông nội địa; đảm bảo hệ thống nhắn tin thông suốt đối với các tàu cá đánh bắt xa bờ; tuyên truyền giáo dục đối với ngư dân về tình hình thiên tai trên biển; tổ chức quản lý, theo dõi chặt chẽ và thông tin, hướng dẫn kịp thời đối với các tàu thuyền đánh bắt cá trên biển nhằm tránh bị thiệt hại khi có bão ATNĐ.

9. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu tái định cư, tổ chức di dời các hộ dân ở những vùng có nguy cơ bị sạt lở vào khu tái định cư.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 08/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020. Trong năm 2017, tập trung triển khai thực hiện một số nội dung công tác sau:

1. Thực hiện củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp (Ban Chỉ huy) theo Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ; các thành viên Ban Chỉ huy chủ động triển khai thực hiện đối với lĩnh vực được phân công; trong đó, đặc biệt tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công tác chuẩn bị ứng phó với thiên tai tại các địa phương, đơn vị.

2. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Trước mắt, tiếp tục tập trung chỉ đạo các tổ chức hợp tác dùng nước trên địa bàn tăng cường công tác kiểm tra nguồn nước tại các hồ chứa thủy lợi, sông suối, kiểm tra đồng ruộng để thực hiện cấp nước tưới phù hợp, tiết kiệm nhằm đảm bảo đến cuối vụ Hè Thu năm 2017.

- Tổ chức xây dựng và phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai và Phương án ứng phó với cấp độ rủi ro thiên tai, gửi về UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

- Khẩn trương tổ chức tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2016 và triển khai nhiệm vụ năm 2017 phù hợp với tình hình thiên tai và đặc điểm của từng địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa thủy lợi thực hiện: Báo cáo hiện trạng an toàn đập; xây dựng Phương án phòng, chống lụt bão tại các hồ chứa, Phương án phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du đập nhằm chủ động trong công tác ứng phó với tình huống mưa bão, ngập lụt do điều tiết lũ khẩn cấp và tình huống vỡ đập theo quy định; báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT để thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt trước **ngày 31/8/2017**; Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn và quyết định việc tích nước đối với các hồ chứa thủy lợi do địa phương quản lý.

- Thường xuyên truy cập vào Website: <http://pctt.quangnam.vn> để đảm bảo cập nhật kịp thời thông tin chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; thực hiện nghiêm túc chế độ trực ban, thông tin, báo cáo; đặc biệt lưu ý việc tổng hợp, báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra phải thực hiện đúng thời gian và theo biểu mẫu quy định được ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Kế hoạch & Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng vũ trang trên địa bàn và các địa phương xây dựng kế hoạch hiệp đồng, phương án bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng cứu giúp dân khi thiên tai xảy ra và khắc phục hậu quả thiên tai gây ra;

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn cấp bộ sung phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân.

- Nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/03/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Phối hợp với các địa phương và đơn vị có liên quan kiểm tra chặt chẽ hoạt động của các tàu đánh bắt hải sản của ngư dân trong tỉnh, đặc biệt đối với các tàu đánh bắt xa bờ; kiên quyết xử lý, nghiêm cấm ra khơi đối với các tàu không đảm bảo an toàn theo quy định hàng hải hoặc khi có lệnh cấm ra khơi do thời tiết xấu của UBND tỉnh hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh; trực tiếp hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan kịp thời tổ chức công tác cứu hộ, cứu nạn trên vùng biển Quảng Nam.

- Nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/03/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an toàn đập; quyết định việc tích nước đối với các hồ chứa do Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam quản lý;

- Phối hợp với các địa phương chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án di dời dân ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm đảm bảo kế hoạch và hoàn thành trước mùa mưa lũ;

- Chỉ đạo Chi cục Thủy sản tăng cường công tác kiểm định, thanh tra, kiểm tra chặt chẽ an toàn hàng hải đối với các phương tiện nghề cá trên biển; đảm bảo hệ thống nhắn tin thông suốt đối với các tàu cá đánh bắt xa bờ; hướng dẫn kỹ thuật neo đậu tàu thuyền trong các khu tránh trú bão An Hòa, Hồng Triều, Cù Lao Chàm, Cửa Đại; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho ngư dân để đảm bảo an toàn khi đánh bắt, hạn chế tai nạn lao động trên biển.

- Chỉ đạo Quỹ Phòng, chống thiên tai xây dựng kế hoạch chi Quỹ hỗ trợ thực hiện các hoạt động phòng ngừa: Phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật; thực hiện kế hoạch nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; lập kế hoạch, phương án và diễn tập phòng, chống thiên tai cấp xã, phường, thị trấn; báo cáo UBND tỉnh quyết định.

6. Sở Công Thương:

- Theo dõi, chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị quản lý các công trình thủy điện triển khai thực hiện công tác quản lý an toàn đập của công trình thủy điện theo quy định tại Thông tư số 34/2010/TT-BCT ngày 07/10/2010 của Bộ Công Thương;

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức dự trữ lương thực, thực phẩm và các mặt hàng thiết yếu trước mùa mưa lũ tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đi lại khó khăn thường bị chia cắt khi có mưa lũ.

- Phối hợp với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh trong công tác tham mưu chỉ đạo vận hành, điều tiết các hồ chứa thủy điện trong mùa mưa lũ năm 2017.

7. Sở Giao thông Vận tải:

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với người, phương tiện tham gia hoạt động giao thông đường thủy; kiểm tra đào tạo cấp chứng chỉ lái thuyền theo quy định, đặc biệt lưu ý đến công tác đào tạo cho các lái thuyền của đội xung kích, cứu nạn, cứu hộ của các địa phương;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá ảnh hưởng của đường cao tốc đến việc tiêu thoát lũ và tham mưu đề xuất giải pháp khắc phục.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương liên quan kiểm tra việc thực hiện Báo cáo đánh giá tác động môi trường khu vực đường cao tốc đi qua trên địa bàn tỉnh. Đánh giá tác động thực tế so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt; báo cáo UBND tỉnh để có cơ sở kiến nghị các Bộ, ngành liên quan ở Trung ương có giải pháp điều chỉnh kịp thời;

- Phối hợp với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh trong công tác tham mưu chỉ đạo vận hành, điều tiết các hồ chứa thủy điện trong mùa mưa lũ năm 2017.

9. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh:

Tăng cường công tác quan trắc khí tượng thủy văn, theo dõi diễn biến của thiên tai và thực hiện các bản tin dự báo, cảnh báo đến Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan phục vụ kịp thời công tác PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh;

10. Các Ban quản lý dự án thuộc tỉnh:

Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đang thực hiện; riêng các hồ chứa nước đang thi công phải đảm bảo tiến độ vượt lũ. Đối với các công trình đang thi công dở dang phải thành lập Ban chỉ huy Phòng, chống lụt bão tại công trình và tổ chức trực ban thường xuyên để chủ động xử lý sự cố xảy ra (nếu có).

11. Các đơn vị quản lý hồ chứa thủy điện:

- Tổ chức thực hiện các nội dung quy định tại Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007 của Chính phủ, Thông tư số 34/2010/TT-BCT ngày 07/10/2010 của Bộ Công thương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.

- Kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống loa cảnh báo, thông tin ở vùng hạ du và hệ thống camera giám sát, truyền hình ảnh về các đơn vị liên quan ở Trung ương và địa phương theo quy định của Quy trình 1537.

- Đơn vị quản lý hồ chứa thủy điện Sông Bung 5 khẩn trương thực hiện lắp đặt camera giám sát việc xả nước theo quy định tại Quy trình 1537, đảm bảo hoàn thành và gửi thông tin truyền tín hiệu hình ảnh phục vụ công tác theo dõi, chỉ đạo trong mùa mưa lũ năm 2017.

- Đơn vị quản lý hồ chứa thủy điện Đak Mi 4 khẩn trương hoàn thiện và trình phê duyệt Phương án phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du theo quy định tại Công văn số 7277/BCT-ATMT ngày 08/8/2011 của Bộ Công thương đảm bảo phục vụ trong công tác phòng, chống thiên tai năm 2017.

12. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Nam:

Thông tin kịp thời tình hình, diễn biến của thời tiết, thiên tai, các Công điện và văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh biết để chủ động phòng ngừa và ứng phó;

BAN CHỈ HUY PCTT & TKCN TỈNH QUẢNG NAM